

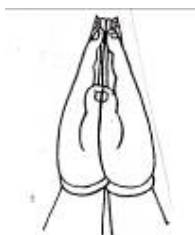
MƯỜI TÁM KHẾ ẨM

Phục hồi Phan Chú và Việt dịch : HUYỀN THANH

Theo Thầy thợ Quán Đỉnh, đã được ấn khả xong, chẳng bao lâu sẽ thành tựu. Đệ tử đủ Tướng này mới có thể truyền thụ. Đây tức là báu Như Ý hay thành tựu các sự nghiệp. Như Kinh nói nơi chốn : Sườn núi, bên dòng sông, A Lan Nhã thanh tịnh, khe, động... tùy theo ý thích. Nơi ấy phải xa lìa các ách nạn đáng sợ. Hành Nhân sắm sửa vật cúng dường tùy theo khả năng.

1) Hành Nhân quay mặt hướng về Bản Phương lễ bái Bản Tôn, tiếp theo lễ chư Phật ở phương khác. Cúi năm vóc sát đất kính lễ như Kinh Giáo , quỳ dài hai đầu gối sát đất, chắp tay giữa trống rỗng, thành Tâm bày tỏ tất cả Tội của ba Nghiệp :” *Con từ đời quá khứ, trôi lăn trong sinh tử. Nay đối trước Đại Thánh Tôn xin hết lòng Sám Hối. Như chư Phật đời trước đã Sám, nay con cũng Sám như vậy. Nguyên nương nhờ vào lực gia trì mà tất cả chúng sinh đều thanh tịnh*”

Do Đại Nguyên này cho nên Tử, Tha không có dơ bẩn (Vô cấu).



Mật Ngôn là :” **Ấn_ Tát –phộc bà phộc, thâu đà tát phộc, đạt ma tát-phộc bà phộc, thâu độ hàm “**

ॐ श्रीगणेशाय नमः ॥

OM_ SVABHÀVA ‘SUDDHA_ SARVA DHARMA SVABHÀVA ‘SUDDHA
UHAM

2) Tiếp đối trước Bản Tôn, ngôi Kiết Già hoặc ngôi Bán Già, khởi Tâm Đại Bi:
” Con tu Pháp này vì tất cả chúng sinh, nguyện mau chứng Vô Thượng Chính Đẳng Bồ
Đề ”

Trước tiên, mài các loại hương dùng để xoa tay. Sau đó kết PHẬT BỘ TAM MUỘI GIA ĐÀ LA NI ÁN . Chắp 2 tay giữa rỗng, mở 2 ngón trở co lại phụ ở lóng trên của 2 ngón giữa, co 2 ngón cái phụ lóng dưới của 2 ngón trở thì thành Án. Đặt Án ở trái Tim, tưởng 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp của Đức Như Lai rõ ràng trước mắt, chí Tâm tụng Chân Ngôn 7 biến.



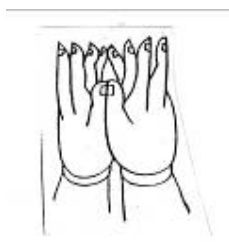
Chân Ngôn là :”**An_ Đát tha nghiệt đồ nạp bà phộc dã, sa-phộc hạ**”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

OM_ TATHAGATA UDBHAVAYA _ SVÀHÀ

Do kết Ấn này và tụng Chân Ngôn tức liền cảnh giác tất cả Như Lai , thấy đều hộ niệm gia trì, phóng hào quang chiếu chạm vào thân Hành Giả thì bao nhiêu tội chướng đều được tiêu diệt, thọ mệnh mau tăng, Phước Đức thêm lớn. Thánh Chúng thuộc Phật Bộ vui vẻ ủng hộ, đời đời kiếp kiếp xa lìa các nẻo ác, hóa sinh trong hoa sen, mau chứng Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề.

3) Tiếp kết **LIÊN HOA BỘ TAM MUỘI GIA ẤN**. Chắp 2 tay lại giữa rộng, mở bung 2 ngón trỏ, 2 ngón giữa, 2 ngón vô danh rồi co lại như hình hoa sen. Đặt Ấn ở trái Tim, tưởng Quán Tự Tại Bồ Tát với đầy đủ tướng tốt. Tụng Chân Ngôn 7 biến rồi bung Ấn bên phải đỉnh đầu.



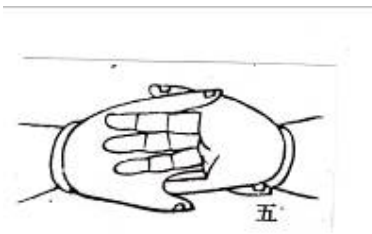
Chân Ngôn là :” **An_ Bả ná mô nạp-bà phộc dã, sa-phộc hạ** “

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

OM_ PADMA UDBHAVAYA _ SVÀHÀ

Do kết Ấn này và tụng Chân Ngôn tức liền cảnh giác Bạc cầm hoa sen , tất cả Bồ Tát thuộc hàng Quán Tự Tại. Thánh Chúng của Liên Hoa Bộ thấy đều vui vẻ gia trì hộ niệm. Ánh hào quang của tất cả Bồ Tát chiếu chạm vào thân Hành Giả thì bao nhiêu tội nghiệp đều được tiêu diệt, tất cả Bồ Tát thường làm bạn lành.

4) Tiếp kết **KIM CƯƠNG BỘ TAM MUỘI GIA ẤN** . Lật nghiêng bàn tay trái, hướng bàn tay ra ngoài. Đặt lưng bàn tay phải sát lưng bàn tay trái. Dem 2 ngón cái, 2 ngón út trở móc nhau như hình cái chày Kim Cương. Đặt Ấn ở trái Tim, tưởng Kim Cương Thủ Bồ Tát . tụng Chân Ngôn 7 biến rồi bung Ấn ở bên trái đỉnh đầu.



Chân Ngôn là:” **Ấn_ Phộc nhật-lô nạp-bà phộc, sa-phộc hạ** “

ॐ वज्र उद्भवया स्वहा

OM_ VAJRA UDBHAVAYA _ SVÀHÀ

Do kết Ấn này và tụng Chân Ngôn tức liền cảnh giác tất cả Thánh Chúng thuộc Kim Cương Bộ gia trì ủng hộ. Bao nhiêu tội chướng của Hành Giả thấy đều tiêu diệt, tất cả bệnh tật khổ đau chẳng vướng vào thân nên được Thể kiên cố của Kim Cương.

5) Tiếp kết HỘ THÂN TAM MUỘI GIA ẤN. Hai tay cài chéo nhau bên trong, bên phải đè bên trái. Dựng thẳng 2 ngón giữa, co 2 ngón trở như hình móc câu dừng để dính vào lưng ngón giữa, lấy 2 ngón cái đè 2 ngón vô danh liền thành. Ấn lên 5 nơi trên thân thể là : vầng trán, vai phải, vai trái, trái tim, cổ họng rồi bung Ấn trên đỉnh đầu. Mỗi nơi đều tụng Chân Ngôn một biến.



Chân Ngôn là:” **Ấn_ Phộc nhật-la ngân-nễ, bát-la niệm bả-đá dã, sa-phộc hạ**

“

ॐ वज्र अग्नि प्रादीपया स्वहा

OM_ VAJRA AGNI PRADIPTAYA_ SVÀHÀ

Do kết Ấn này và tụng Chân Ngôn gia trì tức liền thành BỊ KIM CƯƠNG GIÁP TRỤ. Hết thấy Tỳ Na Dạ Ca (Vinàyaka) với các Thiên Ma, loài gây chướng ngại đều bỏ chạy tứ tán vì nhìn thấy Hành Giả tỏa hào quang và thân ấy có uy đức tự tại. Nếu Hành Giả cư ngụ ở núi rừng và nơi hiểm nạn đều không có sợ hãi. Tất cả ách nạn về nước, lửa, cọp, sói, sư tử, dao, gậy, gông cùm, xiềng xích... thấy đều tiêu diệt. Người nhìn thấy vui vẻ. Sau khi chết chẳng bị đọa vào nẻo ác mà được sinh về Quốc Thổ tịnh diệu của chư Phật.

6) Tiếp kết ĐỊA GIỚI CHÂN NGÔN ẤN. Đưa ngón vô danh phải vào bên trong ngón út và ngón vô danh trái. Đưa ngón giữa phải vào bên trong ngón giữa và ngón trở trái. Tay trái cũng như vậy. Các ngón còn lại đều dính đầu ngón. Liền tưởng Ấn thành hình cái chày Kim Cương rực lửa mạnh (Hỏa Diễm Kim Cương Xử). Đem ngón cái vạch lên mặt đất, mỗi vạch mỗi tụng Chân Ngôn cho đến 3 lần thì ngưng. Tùy theo Tâm biểu thị lớn nhỏ liền thành Địa Giới kiên cố.



Chân Ngôn là :” **Ấn_ Chỉ li, chỉ li, phộc nhật-la, phộc nhật-li, bộ luật, mẫn đà, mẫn đà, hồng, phát tra “**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM_ KILI KILI_ VAJRA VAJRI BHÜR_ BANDHA BANDHA _ HÙM PHAT

Do kết Ấn này và tụng Chân Ngôn gia trì Địa Giới cho nên bên dưới đến Thủy Tế như Toà Kim Cương. Thiên Ma với các loài gây chướng chướng thể gây náo hại được, chỉ dùng chút ít công lực mà mau được thành tựu.

7) Tiếp kết PHƯƠNG NGUNG KIM CƯƠNG TƯỜNG CHÂN NGÔN ẤN. Dựa theo Địa Giới Ấn lúc trước, mở 2 ngón cái dựng đứng bên cạnh như hình bức tường. Tường Ấn như hình cái chày Kim Cương, chuyển bên phải quanh thân 3 lần biểu thị cho sự lớn nhỏ của Tâm liền thành cái thành kiên cố của Kim Cương. Chư Phật Bồ Tát còn chẳng làm trái ngược hướng chỉ các loài khó điều phục khác. Tỳ Na Dạ Ca (Vinayaka) với loài trùng độc, loài có móng nhọn nanh bén chẳng thể lại gần.



Chân Ngôn là :” **Ấn_ tát la tát la, phộc nhật-la, bát-la ca la, hồng, phát tra “**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM_ SARA SARA VAJRA PRAKARA HÙM PHAT

8) Hành Giả tiếp nên tưởng trong Đàn trên hoa sen lớn 8 cánh có một Tòa Sư Tử. Trên Tòa có cái lầu gác bằng 7 báu, rủ treo các Anh Lạc, vải lụa, phướng lọng. Tầng hàng cây báu rủ treo Thiên Y tuyệt đẹp, mây hương tỏa khắp, mưa tuôn đủ loại hoa, các thứ âm nhạc tấu vang, bình báu, Ứ Già, thức ăn uống thượng diệu của chư Thiên, đèn bằng ngọc Ma Ni. Tác quán xong liền tụng Kệ rằng :

Dùng lực công đức Ta

Lực Như Lai gia trì

Cùng với lực Pháp Giới

Cúng dường khắp rồi trụ

9) Nói Kệ này xong, tiếp kết ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG PHỔ THÔNG CÚNG DƯỜNG ẤN. Chắp 2 tay lại, đem 2 ngón giữa cài chéo nhau bên ngoài, 2 ngón trỏ cùng dựa nhau co gấp lại như hình báu. Kết Ấn thành xong, tụng Chân Ngôn 4 biến



Phổ Thông Cúng Đường Chân Ngôn là :” **An_ Nga nga nã, tam bà phạ phộc nhật-la, hộc “**

ॐ ॥ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ GAGANA SAMBHAVA VAJRA HOH

Do tụng Chân Ngôn này gia trì cho nên bao nhiêu vật cúng dường tưởng tượng đều không khác với các vật cúng dường chân thật. Tất cả chúng Hiền Thánh đều được thọ dụng.

10) Tiếp nên kết **BẢO XA LẠC ẤN**. Hai tay cài chéo nhau bên trong rồi ngửa lòng bàn tay. Để ngón trỏ nằm ngang tựa nhau, đặt 2 ngón cái đều vịn dưới gốc ngón trỏ. Tưởng Xa Lạc bảy báu có ngôi Kim Cương trên chiếc xe báu nương theo Hư Không đi đến Thế Giới Cực Lạc của Bản Tôn. Tụng Chân Ngôn 3 biến.



Chân Ngôn là :” **An_ Đổ lỗ, đổ lỗ, hồng “**

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM_ TURU TURU HÙM

Do Chân Ngôn Ấn này gia trì cho nên Xa Lạc bảy báu đi đến quốc thổ của Bản Tôn. Tưởng Bản Tôn với các Thánh Chúng có quyền thuộc vây quanh ngồi trên Xa Lạc báu đến trụ trên hư không của Đạo Trường.

11) Tiếp kết **THỈNH XA LẠC ẤN**. Dựa theo Ấn trước đưa ngón cái vào thân, bật đầu ngón giữa. Tụng Chân Ngôn 3 biến.



Chân Ngôn là :” Ná ma tát-để-la-dã địa-vĩ ca nẫm, đát tha nghiệt đa nam.
 An_ Phộc nhât-lãng ngân nễ-dã yết lới-sa dã, sa-phộc ha “

Do kết Chân Ngôn Ấn này gia trì cho nên Thánh Chúng từ Bản Thổ đi đến trụ trong hư không của Đạo trường.

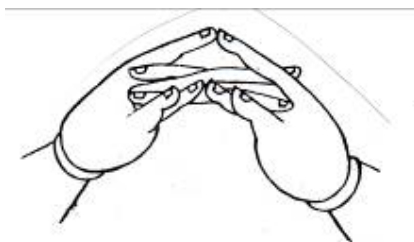


OM JINA JIK_ OM AROLIK_ OM VAJRA DHṚK AKARṢA AKARṢA _
SVÀHÀ

Do Chân Ngôn Ấn này gia trì cho nên Bản Tôn chẳng vượt qua Bản Thệ liền phó tập (Đi đến dư hội) nơi Đạo Trường.



14) Tiếp kết THƯỢNG PHƯƠNG KIM CƯƠNG VÕNG ẤN. Dựa theo Tướng Ấn lúc trước, đem 2 ngón cái vịn lóng dưới 2 ngón trỏ, tụng Chân Ngôn 3 biến. Đưa Ấn lên trên đỉnh đầu chuyển bên phải 3 vòng liền ngừng.



ॐ विष्णु इत्येकं वक्ता पंचालं ॐ ह्रस्व

Do kết Vồng Ấn Chân Ngôn gia trì liền thành cái lưới kiên cố bất hoại của Kim Cương.

15) Tiếp kết HỎA VIỆN MẬT PHÚNG ẤN. Đem tay trái đè lên lưng tay phải , dựng 2 ngón cái. Tụng Chân Ngôn 3 biến, nhiễu bên phải thân 3 vòng. Tưởng Kim Cương Tướng Ngoại Hỏa Viện vây quanh



ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॥

16) Tiếp hiến Ủ GIÀ HƯƠNG THỦY CHÂN NGÔN ẤN. Hai tay nâng vật khí tưởng rửa chân Thánh Chúng. Tung Chân Ngôn 3 biến.



Chân Ngôn là :” **Năng mạc tam mãn đa một đà nẫm. Nga nga nẫm, sa mãng sa mãng, sa-phộc ha”**

ନମଃ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ସମା ସ୍ବାହା

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM _ GAGANA SAMA ASAMA _ SVĀHĀ

Do hiến nước thơm Ứ Già cho nên 3 nghiệp của Hành Giả được thanh tịnh và tẩy rửa được bụi nhơ phiền não.

17) Tiếp kết LIÊN HOA TÒA ẤN. Chắp 2 tay lại giữa rỗng, duỗi mở 2 ngón vô danh, 2 ngón giữa, 2 ngón trở rồi hơi co lại như hình hoa sen hơi hé nở. Ngay bên trong lầu gác báu tưởng các Thánh Chúng và Bản Tôn ngồi ở Bản Vị có quyền thuộc vây quanh, mỗi mỗi rõ ràng. Tụng Chân Ngôn 3 biến.



Chân Ngôn là :” **Ấn_ Ca ma la, sa-phộc hạ**”

ॐ ཀམལ ཨ

OM_ KAMALA_ SVĀHĀ

Do kết Liên Hoa Tò Ấn, tụng Chân Ngôn cho nên Hành Giả sẽ được mãn túc 10 Địa và sẽ được Tòà Kim Cương.

18) Tiếp kết PHỔ THÔNG CÚNG DƯƠNG ẤN.Chắp 2 tay lại, bên phải đè bên trái và giao các ngón tay liền thành. Tụng Chân Ngôn 3 biến, tưởng vô lượng vô biên mây biển hương xoa, mây biển hoa man, mây biển hương đốt, mây biển thức ăn uống, đèn sáng... đều thành việc cúng dường rộng lớn thanh tịnh.



Phổ Cúng Dương Chân Ngôn là:” **Năng mặc tam mãn đa một đà nam. Tát phộc tha khiếm, ôn ná nguyệt đế, sa-phả la, tứ hàm, nga nga năng kiếm, sa-phộc hạ**”

ନମଃ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ ସର୍ବଥା ଖମ ଉଦ୍ଗତ ସ୍ଫରା ହିମାମ୍ ଗଗନାକାମ ସ୍ବାହା

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ SARVATHĀ KHAM UDGATE SPHARA HIMĀM GAGANAKAM _ SVĀHĀ

Về 18 Khế Ấn thì Truyện ghi là do Hòa Thượng HUỆ QUẢ sáng chế. Hoặc nói là do HOÀNG PHÁP Đại Sư sáng tác. Ngày nay căn cứ vào mục lục của **Tam Thập**

Thiếp sách Tử thì cho rằng phần cuối của Kinh **Đại Thánh Hoan Hỷ Thiên** 1 Quyển (Do Ngài **BẤT KHÔNG** dịch có thứ tự về 18 Đạo Cảnh) Lại nói là **Phạm Tự Thập Bát Đạo Chân Ngôn**. Đại Sư căn cứ vào 2 bản ghi ấy, suy xét và ghi chép lại vậy.

THẬP BÁT ẤN KHẾ SINH KHỞI LƯỢC TỤNG

1) Trang nghiêm Hành Giả có năm loại

Tịnh, Phật, Liên, Kim với **Bị Giáp**

2) Về Pháp kết Giới có hai loại

Tức là **Địa Kết, Kim Cương Tướng**

3) Trang nghiêm Đạo Trường có hai loại

Đạo trường, Hư Không Phổ Cúng Đường

4) Về Pháp Khuyến Thỉnh có ba loại

Tống Xa, Thỉnh Xa với **Phụng Thỉnh**

5) Về Pháp Kết Hộ có ba loại

Đương Bộ Minh Vương, Vãng, Hỏa Viện

6) Về Pháp Cúng Đường có ba loại

Ú Già, Hoa Tòa, Phổ Cúng Đường

Hai Cúng đường đầu là Biệt Cúng

Chỉ riêng phụng hiến cúng Bản Tôn

Một Cúng Đường sau là Tổng Cúng

Dùng hiến Bản Tôn với Thánh Chúng

Tổng sáu (6) Biệt mười tám nghi tắc

Tên gọi là Mười Tám Khế Ấn

Thứ tự sinh khởi như thế nào ?

Muốn vào Môn Tổng Trì Bí Mật

Trước nên **Điều Tịnh** trang nghiêm thân

Thân đã điều tịnh trang nghiêm rồi

Cũng nên gia trì **Tịnh Giới Địa**

Địa Giới đã gia trì tu sửa

Cần phải trang nghiêm chốn **Đạo Trường**

Đạo Trường cũng được trang nghiêm xong

Nên **Thỉnh Bản Tôn Đại Thánh Tôn**

Đã được Phụng Thỉnh Thánh Tôn xong

Dùng mãnh tinh tiến **Kết Hộ Pháp**

Kết Hộ trong ngoài không chướng ngại

Sau cùng cần phải tác **Cúng Đường**

Chẳng rời **Tòa** ấy thành Tất Địa

*) Ghi chú của người dịch :

Trong bản Kinh này chỉ ghi rõ 17 Khế Ấn vì bước thứ tám **Trang Nghiêm Đạo Trường** chỉ dùng Pháp Quán Tưởng và tụng bài Kệ 4 câu chứ không dùng Chân Ngôn Ấn.

Nay chúng tôi dựa vào quyển **Từ Điển Bách Khoa Phật Giáo Việt Nam Q.2** của Giáo Sư Lê Mạnh Thát thì bước thứ tám này chính là **Kết NHƯ LAI QUYỀN ẤN**. Bước này có mục đích làm cho Thế Giới này trở thành Thế Giới Cực Lạc.



Hành Giả kết Ấn Như Lai Quyền với 4 ngón tay trái nắm thành Quyền, ngón trỏ dựng thẳng. Bàn tay phải nắm thành Kim Cương Quyền đè lên móng của ngón trỏ trái và đọc Chân Ngôn:

“Ấn, bộ khiếm”

ॐ ॐ ॐ

OM BHUḤ KHAḤ

Hết

Hoàn chỉnh Phạm Chú và Thủ Ấn vào ngày 05/09/2006